

## CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM VÀ ĐÁP ÁN

### MÔN: Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam

**Câu 1: Những giai cấp bị trị ở Việt Nam dưới chế độ thuộc địa của đế quốc Pháp là:**

- a. Công nhân và nông dân.
- b. Công nhân, nông dân, tiểu tư sản.
- c. Công nhân, nông dân, tiểu tư sản, tư sản dân tộc.
- d. Công nhân, nông dân, tiểu tư sản, tư sản dân tộc, địa chủ vừa và nhỏ.

**Câu 2: Thực dân Pháp nổ súng tấn công xâm lược Việt Nam khi nào?**

- a. 31/12/1858
- b. 31/8/1858
- c. 6/6/1884
- d. 1/9/1858

**Câu 3: Dưới chế độ thực dân phong kiến, giai cấp nông dân Việt Nam có yêu cầu bức thiết nhất là gì?**

- a. Độc lập dân tộc
- b. Ruộng đất
- c. Quyền bình đẳng nam, nữ
- d. Được giảm tô, giảm tức

**Câu 4: Mâu thuẫn cơ bản và chủ yếu ở Việt Nam đầu thế kỷ XX là mâu thuẫn nào?**

- a. Mâu thuẫn giữa giai cấp nông dân với giai cấp địa chủ phong kiến
- b. Mâu thuẫn giữa giai cấp công nhân với giai cấp tư sản
- c. Mâu thuẫn giữa công nhân và nông dân với đế quốc và phong kiến
- d. Mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với đế quốc xâm lược và tay sai của chúng

**Câu 5: Tại Hội nghị hợp nhất các tổ chức công sản thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930), chỉ có đại diện của An Nam\ Cộng sản đảng và Đông Dương Cộng sản đảng tham dự. Đông Dương Cộng sản liên đoàn chính thức gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam vào ngày tháng năm nào?**

- a. 07/2/1930
- b. 22/2/1930
- c. 23/2/1930
- d. 24/2/1930

**Câu 6: Khi nào phong trào công nhân Việt Nam hoàn toàn trở thành một phong trào tự giác?**

- a. Năm 1920 (tổ chức công hội ở Sài Gòn được thành lập)
- b. Năm 1925 (cuộc bãi công Ba Son)
- c. Năm 1929 (sự ra đời ba tổ chức cộng sản)
- d. Năm 1930 (Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời)

**Câu 7: Nguyễn ái Quốc lựa chọn con đường giải phóng dân tộc theo khuynh hướng chính trị vô sản vào thời gian nào?**

- a. 1917
- b. 1918
- c. 1919
- d. 1920

**Câu 8: Đảng Cộng sản Việt Nam được đổi tên thành Đảng Cộng sản Đông Dương vào thời gian nào?**

- a. 02/1930
- b. 05/1930
- c. 10/1930
- d. 03/1935

**Câu 9: Tên của tổ chức này được thành lập Tháng 6 năm 1925**

- a. Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội
- b. Hội Việt Nam cách mạng đồng minh

- c. Hội Việt Nam độc lập đồng minh
- d. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên

**Câu 10: Tổ chức cộng sản nào ra đời đầu tiên ở Việt Nam?**

- a. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên
- b. Đông Dương cộng sản Đảng
- c. An Nam cộng sản Đảng
- d. Đông Dương cộng sản liên đoàn

**Câu 11: Do đâu Nguyễn Ái Quốc đã triệu tập và chủ trì Hội nghị thành lập Đảng đầu năm 1930?**

- a. Được sự uỷ nhiệm của Quốc tế Cộng sản
- b. Nhận được chỉ thị của Quốc tế Cộng sản
- c. Sự chủ động của Nguyễn Ái Quốc
- d. Các tổ chức cộng sản trong nước đề nghị

**Câu 12: Đại biểu các tổ chức cộng sản nào đã tham dự Hội nghị thành lập Đảng đầu năm 1930?**

- a. Đông Dương cộng sản Đảng, An Nam cộng sản Đảng và Đông Dương cộng sản liên đoàn
- b. Đông Dương cộng sản Đảng và An Nam cộng sản Đảng
- c. An Nam cộng sản Đảng và Đông Dương cộng sản liên đoàn
- d. Đông Dương cộng sản Đảng và Đông Dương cộng sản liên đoàn

**Câu 13: Hội nghị Hợp nhất thành lập Đảng CSVN (3/2/1930) thông qua các văn kiện nào sau đây:**

- a. Chánh cương vắn tắt
- b. Sách lược vắn tắt
- c. Điều lệ vắn tắt và Chương trình vắn tắt
- d. Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Điều lệ vắn tắt và Chương trình vắn tắt

**Câu 14: Nội dung nào sau đây nằm trong Cương lĩnh đầu tiên của Đảng?**

- a. Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến, làm cho nước Nam hoàn toàn độc lập.
- b. Tư sản dân quyền cách mạng là thời kỳ dự bị để làm xã hội cách mạng.
- c. Chỉ có giải phóng giai cấp vô sản thì mới giải phóng được dân tộc.
- d. Đảng có vững cách mạng mới thành công

**Câu 15: Điểm giống nhau cơ bản giữa Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo và luận cương chính trị tháng 10/1930 do Trần Phú soạn thảo?**

- a. Cách mạng Việt Nam trải qua hai giai đoạn: Cách mạng tư sản dân quyền và cách mạng XHCN
- b. Nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam là đánh đổ đế quốc trước, đánh đổ phong kiến sau
- c. Nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam là chính đảng của giai cấp vô sản lãnh đạo
- d. Cách mạng Việt Nam trải qua hai giai đoạn: Cách mạng tư sản dân quyền và cách mạng XHCN; Nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam là chính đảng của giai cấp vô sản lãnh đạo.

**Câu 16: Sau Hội nghị thành lập Đảng, Ban Chấp hành Trung ương lâm thời của Đảng được thành lập do ai đứng đầu?**

- a. Hà Huy Tập
- b. Trần Phú
- c. Lê Hồng Phong
- d. Trịnh Đình Cửu

**Câu 17: Nguyễn Ái Quốc đọc tác phẩm của V.I. Lênin: Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa, đăng trên báo Nhân đạo vào thời gian nào?**

- a. 7/1910
- b. 7/1920
- c. 12/1920
- d. 7/1921

**Câu 18: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sự kết hợp của:**

- a. Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào yêu nước.
- b. Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào yêu nước và phong trào công nhân.
- c. Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân.
- d. Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào đấu tranh theo khuynh hướng phong kiến.

**Câu 19: Văn kiện nào của Đảng đặt nhiệm vụ chống đế quốc lên hàng đầu?**

- a. Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt do Hội nghị thành lập Đảng thông qua
- b. Luận cương chính trị tháng 10-1930 (Dự án cương lĩnh để thảo luận trong Đảng)
- c. Thư của Trung ương gửi cho các cấp đảng bộ (12-1930)
- d. Nghị quyết Đại hội lần thứ nhất của Đảng (3-1935)

**Câu 20: Văn kiện nào của Đảng nhấn mạnh “Vấn đề thổ địa là cái cốt của cách mạng tư sản dân quyền”?**

- a. Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt.
- b. Chỉ thị thành lập Hội phản đế đồng minh (18-11-1930).
- c. Luận cương chính trị tháng 10-1930.
- d. Chung quanh vấn đề chính sách mới của Đảng (10-1936).

**Câu 21: Tên của lực lượng vũ trang được thành lập ở Nghệ Tĩnh trong cao trào cách mạng năm 1930 là gì?**

- a. Du kích
- b. Tự vệ
- c. Tự vệ đỏ
- d. Tự vệ chiến đấu

**Câu 22: Nguyên nhân chủ yếu và có ý nghĩa quyết định sự bùng nổ và phát triển của cao trào cách mạng Việt Nam năm 1930?**

- a. Tác động tiêu cực của cuộc khủng hoảng kinh tế 1929-1933
- b. Chính sách khủng bố trắng của đế quốc Pháp
- c. Chính sách tăng cường vơ vét bóc lột của đế quốc Pháp
- d. Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam**

**Câu 23: Luận cương Chính trị do đồng chí Trần Phú khởi thảo ra đời vào thời gian nào?**

- a. 2-1930
- b. 10-1930**
- c. 9-1930
- d. 8-1930

**Câu 24: Ai là Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng?**

- a. Hồ Chí Minh
- b. Trần Văn Cung
- c. Trần Phú**
- d. Lê Hồng Phong

**Câu 25: Mục tiêu cụ thể trước mắt của cao trào cách mạng 1936 - 1939 là gì?**

- a. Độc lập dân tộc.
- b. Các quyền dân chủ đơn sơ.**
- c. Ruộng đất cho dân cày.
- d. Tất cả các mục tiêu trên.

**Câu 26: Cho biết đối tượng của cách mạng trong giai đoạn 1936-1939?**

- a. Bọn đế quốc xâm lược.
- b. Địa chủ phong kiến.
- c. Đế quốc và phong kiến.
- d. Một bộ phận đế quốc xâm lược và tay sai.**

**Câu 27: Trong cao trào dân chủ 1936-1939 Đảng chủ trương tập hợp những lực lượng nào ?**

- a. Công nhân và nông dân.
- b. Cả dân tộc Việt Nam.
- c. Công nhân, nông dân, tiểu tư sản, tư sản, địa chủ.
- d. Mọi lực lượng dân tộc và một bộ phận người Pháp ở Đông Dương.**

**Câu 28: Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp tháng 7-1936 chủ trương thành lập mặt trận nào?**

- a. Mặt trận dân chủ Đông Dương.
- b. Mặt trận nhân dân phản đế Đông Dương.**
- c. Mặt trận dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương.
- d. Mặt trận phản đế đồng minh Đông Dương.

**Câu 29: Cho biết hình thức tổ chức và đấu tranh trong giai đoạn 1936-1939?**

- a. Nửa công khai, nửa hợp pháp.
- b. Bí mật, bất hợp pháp.
- c. Công khai, hợp pháp, nửa công khai, nửa hợp pháp.**
- d. Công khai, hợp pháp.

**Câu 30: Đại hội lần thứ nhất của Đảng Cộng sản Đông Dương (3/1935) đã diễn ra ở đâu?**

- a. Cao Bằng
- b. Hương Cảng(TQ)
- c. Ma Cao (TQ)**
- d. Tân Trào.

**Câu 31: Từ tháng 3/1938 đến tháng 8/1941, ai là Tổng bí thư Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương?**

- a. Trường Chinh
- b. Hà Huy Tập
- c. Nguyễn Văn Cừ**
- d. Lê Hồng Phong

**Câu 32: Bạn hãy cho biết tên gọi của các tổ chức quần chúng trong mặt trận Việt Minh?**

- a. Dân chủ
- b. Cứu quốc**
- c. Phản đế
- d. Giải phóng

**Câu 33: Sau 30 năm bôn ba, Nguyễn Ái Quốc đã trở về Tổ quốc vào thời gian nào?**

- a. 28/01/1941**
- b. 10/5/1941

**Câu 34: Ban Chấp hành Trung ương Đảng chủ trương thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hoà tại Hội nghị nào?**

- a. Hội nghị họp tháng 10-1930
- b. Hội nghị họp tháng 11-1939
- c. Hội nghị họp tháng 11-1940

**d. Hội nghị họp tháng 5-1941**

**Câu 35: Nhân ngày Quốc tế Lao động 01/5/1938, một cuộc mít tinh khổng lồ của 2,5 vạn người đã diễn ra với khẩu hiệu đòi tự do lập hội, đòi giảm thuế, chống phát xít, ..... Cuộc mít tinh diễn ra tại đâu?**

- a. Quảng trường nhà Đấu xảo (Hà Nội)**
- b. Quảng trường Ba Đình (Hà Nội)
- c. Phủ Khâm Sai
- d. Nhà hát lớn

**Câu 36: Lá cờ đỏ sao vàng lần đầu tiên xuất hiện trong các cuộc khởi nghĩa nào?**

- a. Khởi nghĩa Bắc Sơn
- b. Khởi nghĩa Ba Tơ
- c. Khởi nghĩa Nam Kì**
- d. Bình biến Đô Lương

**Câu 37: Khẩu hiệu nào sau được nêu ra trong Cao trào kháng Nhật cứu nước?**

- a. Đánh đuổi phát xít Nhật- Pháp
- b. Đánh đuổi phát xít Nhật**
- c. Giải quyết nạn đói
- d. Chống nhổ lúa trồng đay

**Câu 38: Cao trào kháng Nhật cứu nước đã diễn ra ở vùng rừng núi và trung du Bắc kỳ với hình thức nào là chủ yếu?**

- a. Khởi nghĩa từng phần**
- b. Vũ trang tuyên truyền
- c. Chiến tranh du kích cục bộ
- d. Đấu tranh báo chí



**Câu 39: Trong cao trào kháng Nhật cứu nước, phong trào “Phá kho thóc của Nhật để giải quyết nạn đói” đã diễn ra mạnh mẽ ở đâu?**

- a. Đồng bằng Nam Bộ
- b. Đồng bằng Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ
- c. Đồng bằng Bắc Bộ
- d. Đồng bằng Trung Bộ

**Câu 40: Ai là người được giao nhiệm vụ thành lập Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân vào ngày 22/12/1944?**

- a. Văng Tiễn Dũng
- b. Phạm Văn Đồng
- c. Võ Nguyên Giáp
- d. Trường Chinh

**Câu 41: Ngày 04/6/1945, khu giải phóng Việt Bắc được thành lập và được xem là hình ảnh thu nhỏ của nước Việt Nam mới. Khu giải phóng Việt Bắc gồm một phần những tỉnh nào?**

- a. Cao Bằng, Bắc Cạn, Hà Tây, Tuyên Quang, Thái Nguyên
- b. Cao Bằng, Bắc Cạn, Lạng Sơn, Hà Giang, Tuyên Quang, Thái Nguyên
- c. Hưng Yên, Bắc Cạn, Lạng Sơn, Hà Giang, Tuyên Quang, Thái Nguyên
- d. Cao Bằng, Bắc Cạn, Lạng Sơn, Hà Giang, Tuyên Quang, Yên Bái

**Câu 42: Tổ chức nào triệu tập Đại hội quốc dân họp tại Tân Trào?**

- a. Ban Thường vụ Trung ương Đảng
- b. Ban Chấp hành Trung ương Đảng
- c. Tổng bộ Việt Minh
- d. Ủy ban khởi nghĩa

**Câu 43: Ủy ban dân tộc giải phóng do ai làm chủ tịch?**

- a. Hồ Chí Minh
- b. Trường Chinh
- c. Phạm Văn Đồng
- d. Võ Nguyên Giáp

**Câu 44: Quốc dân Đại hội Tân trào tháng 8-1945 đã không quyết định những nội dung nào dưới đây:**

- a. Quyết định Tổng khởi nghĩa
- b. 10 Chính sách của Việt Minh.
- c. Quyết định thành lập Ủy ban giải phóng ở Hà Nội.**
- d. Quyết định thành lập Ủy ban giải phóng dân tộc, quy định Quốc kỳ, Quốc ca.

**Câu 45: Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân được thành lập khi nào?**

- a. 22-12-1944**
- b. 19-12-1946
- c. 15-5-1945
- d. 10-5-1945

**Câu 46: Nhân dân ta phải tiến hành tổng khởi nghĩa giành chính quyền trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương vì:**

- a. Đó là lúc so sánh lực lượng có lợi nhất đối với cách mạng
- b. Đó là lúc kẻ thù cũ đã ngã gục nhưng kẻ thù mới chưa kịp đến
- c. Quân Đồng minh có thể dựng ra một chính quyền trái với ý chí và nguyện vọng của nhân dân ta
- d. So sánh lực lượng có lợi nhất đối với cách mạng, kẻ thù cũ đã ngã gục nhưng kẻ thù mới chưa kịp đến, quân Đồng minh có thể dựng ra một chính quyền trái với ý chí và nguyện vọng của nhân dân ta**

**Câu 47: Tình hình đất nước ta sau cách mạng tháng Tám năm 1945 được ví như hình ảnh:**

- a. Nước sôi lửa nóng
- b. Nước sôi lửa bỏng
- c. Ngàn cân treo sợi tóc**
- d. Trúng nước

**Câu 48: Những khó khăn, thách thức đối với Việt Nam sau cách mạng tháng Tám năm 1945:**

- a. Các thế lực đế quốc, phản động bao vây, chống phá
- b. Kinh tế kiệt quệ và nạn đói hoành hành
- c. Hơn 90% dân số không biết chữ

d. Các thế lực đế quốc, phản động bao vây, chống phá, kinh tế kiệt quệ và nạn đói hoành hành, hơn 90% dân số không biết chữ

**Câu 49: Những thuận lợi căn bản của đất nước sau cách mạng tháng Tám năm 1945**

- a. Cách mạng thế giới phát triển mạnh mẽ
- b. Hệ thống chính quyền cách mạng nhân dân được thiết lập
- c. Nhân dân có quyết tâm bảo vệ chế độ mới
- d. Cách mạng thế giới phát triển mạnh mẽ, hệ thống chính quyền cách mạng nhân dân được thiết lập, nhân dân có quyết tâm bảo vệ chế độ mới.

**Câu 50: Kẻ thù chính của cách mạng Việt Nam ngay sau Cách mạng 8- 1945?**

- a. Thực dân Pháp xâm lược.
- b. Tưởng Giới Thạch và tay sai
- c. Thực dân Anh xâm lược
- d. Giặc đói và giặc dốt.

**Câu 51: Sau ngày tuyên bố độc lập Chính phủ lâm thời đã xác định các nhiệm vụ cấp bách cần giải quyết:**

- a. Chống ngoại xâm
- b. Chống ngoại xâm và nội phản
- c. Diệt giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm
- d. Cả ba phương án trên

**Câu 52: Chỉ thị Kháng chiến kiến quốc của Trung ương Đảng ngày 25/11/1945, xác định nhiệm vụ nào là trung tâm, bao trùm nhất?**

- a. Củng cố, bảo vệ chính quyền cách mạng
- b. Chống thực dân Pháp xâm lược
- c. Cải thiện đời sống nhân dân
- d. Củng cố, bảo vệ chính quyền cách mạng; Chống thực dân Pháp xâm lược; Cải thiện đời sống nhân dân

**Câu 53: Chỉ thị kháng chiến, kiến quốc đã xác định khẩu hiệu cách mạng Việt Nam sau cách mạng tháng Tám năm 1945:**

- a. Dân tộc giải phóng
- b. Thành lập chính quyền cách mạng
- c. Dân tộc trên hết, Tổ quốc trên hết
- d. Đoàn kết dân tộc và thế giới

**Câu 54: Đường lối toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp được hoàn chỉnh và thể hiện tập trung trong văn kiện nào?**

- a. Toàn dân kháng chiến (Trung ương Đảng – 12/12/1946)
- b. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến (Hồ Chí Minh – 19/12/1946)
- c. Kháng chiến nhất định thắng lợi (Trường Chinh)
- d. Toàn dân kháng chiến (Trung ương Đảng – 12/12/1946); Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến (Hồ Chí Minh – 19/12/1946); Kháng chiến nhất định thắng lợi (Trường Chinh)

**Câu 55: Phong trào mà Đảng ta đã vận động nhân dân chống nạn mù chữ diễn ra sau cách mạng tháng Tám năm 1945**

- a. Xây dựng nếp sống văn hoá mới
- b. Bình dân học vụ
- c. Bài trừ các tệ nạn xã hội
- d. Xoá bỏ văn hoá thực dân nô dịch phản động

**Câu 56: Chính phủ nước Việt Nam dân chủ cộng hoà do Hồ Chí Minh làm chủ tịch ra mắt quốc dân vào ngày, tháng, năm nào?**

- a. 3/10/1946
- b. 3/11/1946
- c. 13/11/1946
- d. 22/12/1946

**Câu 57: Để quân Tưởng và tay sai khỏi kiếm cơ sách nhiễu, Đảng ta chủ trương:**

- a. Dĩ hoà vi quý
- b. Hoa Việt thân thiện
- c. Biến xung đột lớn thành xung đột nhỏ, biến xung đột nhỏ thành không có xung đột
- d. Hoa Việt thân thiện, biến xung đột lớn thành xung đột nhỏ, biến xung đột nhỏ thành không có xung đột

**Câu 58: Đảng ta đã lựa chọn giải pháp gì trong mối quan hệ với thực dân Pháp sau ngày Pháp và Tưởng ký hiệp ước Trùng Khánh (28-2-1946)?**

- a. Thương lượng và hoà hoãn với Pháp
- b. Kháng chiến chống thực dân Pháp
- c. Nhân nhượng với quân đội Tưởng
- d. Chống cả quân đội Tưởng và Pháp

**Câu 59: Tại sao Đảng lại lựa chọn giải pháp thương lượng với Pháp?**

- a. Chấm dứt cuộc kháng chiến ở Nam Bộ.
- b. Buộc quân Tưởng phải rút ngay về nước, tránh được tình trạng cùng một lúc phải đối phó với nhiều kẻ thù.
- c. Phối hợp với Pháp tấn công Tưởng.
- d. Lực lượng của ta còn yếu.

**Câu 60: Văn kiện nào dưới đây không được coi như Cương lĩnh kháng chiến của Đảng ta:**

- a. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh
- b. Chỉ thị toàn dân kháng chiến của Trung ương Đảng
- c. Tác phẩm “Kháng chiến nhất định thắng lợi” của Tổng Bí thư Trường Chinh
- d. Đường cách mệnh của Nguyễn Ái Quốc

**Câu 61: Nhiệm vụ hàng đầu của nhân dân ta trong quá trình kháng chiến chống thực dân Pháp:**

- a. Chống đế quốc giành độc lập dân tộc
- b. Xoá bỏ những tàn tích phong kiến đem lại ruộng đất cho nông dân
- c. Xây dựng chế độ dân chủ mới
- d. Xây dựng chính quyền mới

**Câu 62: Phương châm chiến lược của cuộc kháng chiến chống Pháp là:**

- a. Toàn dân.
- b. Toàn diện.
- c. Lâu dài và dựa vào sức mình là chính.

d. Toàn dân, toàn diện, lâu dài và dựa vào sức mình là chính.

**Câu 63: Khi bắt đầu tiến hành xâm lược Việt Nam, thực dân Pháp đã thực hiện chiến lược:**

- a. Dùng người Việt đánh người Việt
- b. Lấy chiến tranh nuôi chiến tranh
- c. Đánh nhanh, thắng nhanh**
- d. Dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh.

**Câu 64: Ngày 15-10-1947, để đối phó với cuộc tấn công của thực dân Pháp lên căn cứ địa Việt Bắc, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã đề ra:**

- a. Chỉ thị kháng chiến, kiến quốc
- b. Chỉ thị “Phá tan cuộc tấn công mùa Đông của giặc Pháp”**
- c. Chủ trương tiến công quân Pháp ở vùng sau lưng chúng
- d. Lời kêu gọi đánh tan cuộc tấn công lên Việt Bắc của thực dân Pháp

**Câu 65: Đầu năm 1948, TW Đảng đã đề ra cách thức thực hiện cách mạng ruộng đất theo đường lối riêng biệt của cách mạng Việt Nam, đó là:**

- a. Cải cách ruộng đất
- b. Cải cách từng bước để dần dần thu hẹp phạm vi bóc lột của địa chủ**
- c. Sửa đổi chế độ ruộng đất trong phạm vi không có hại cho nông dân
- d. Cải cách ruộng đất, *sửa đổi chế độ ruộng đất trong phạm vi không có hại cho nông dân*

**Câu 66: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ hai của Đảng họp tại đâu?**

- a. Bà Điểm – Hóc Môn – Gia Định
- b. Cao Bằng
- c. Tuyên Quang**
- d. Bắc Ninh

**Câu 67: Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ hai, Đảng ta quyết định đổi tên thành:**

- a. Đảng Cộng sản Đông Dương
- b. Hội nghiên cứu Chủ nghĩa Mác
- c. Đảng Cộng sản Việt Nam
- d. **Đảng Lao động Việt Nam**

**Câu 68: Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ hai của Đảng Lao động Việt Nam đã thông qua một văn kiện mang tính chất cương lĩnh. Đó là:**

- a. Cương lĩnh cách mạng Việt Nam
- b. **Chính cương của Đảng Lao động Việt Nam**
- c. Luận cương về cách mạng Việt Nam
- d. Cương lĩnh của Đảng Lao động Việt Nam

**Câu 69: Chính cương Đảng Lao động Việt Nam tháng 2-1951 đã nêu ra các tính chất của xã hội Việt Nam:**

- a. **Dân chủ nhân dân, một phần thuộc địa và nửa phong kiến**
- b. Dân chủ và dân tộc
- c. Thuộc địa nửa phong kiến
- d. Dân tộc và dân chủ mới

**Câu 70: Hai đối tượng của cách mạng Việt Nam được nêu ra tại Chính cương Đảng Lao động Việt Nam:**

- a. Đối tượng chính là chủ nghĩa đế quốc xâm lược, cụ thể là thực dân Pháp
- b. Đối tượng phụ là phong kiến, cụ thể là phong kiến phản động
- c. **Thực dân Pháp và phong kiến phản động**
- d. Đế quốc và phong kiến Việt Nam

**Câu 71: Con đường đi lên chủ nghĩa xã hội được nêu ra tại Chính cương Đảng Lao động Việt Nam trải qua mấy giai đoạn?**

- a. 2
- b. 3
- c. 4
- d. 5

**Câu 72: Lực lượng tạo nên động lực cho cách mạng Việt Nam được nêu ra trong Chính cương Đảng Lao động Việt Nam:**

- a. Công nhân, nông dân, tiểu tư sản, tư sản dân tộc, địa chủ yêu nước (nhân dân)
- b. Công nhân, nông dân, lao động trí thức
- c. Công nhân, trí thức, tư sản dân tộc
- d. Nhân dân, địa chủ, tư sản dân tộc

**Câu 73: Nhiệm vụ cách mạng được nêu ra tại Chính cương Đảng Lao động Việt Nam:**

- a. Đánh đuổi bọn đế quốc xâm lược, giành độc lập và thống nhất thật sự cho dân tộc,
- b. Xoá bỏ những di tích phong kiến và nửa phong kiến,
- c. Làm cho người cày có ruộng, phát triển chế độ dân chủ nhân dân, gây cơ sở cho chủ nghĩa xã hội.
- d. Đánh đuổi bọn đế quốc xâm lược, giành độc lập và thống nhất thật sự cho dân tộc, xoá bỏ những di tích phong kiến và nửa phong kiến, làm cho người cày có ruộng, phát triển chế độ dân chủ nhân dân, gây cơ sở cho chủ nghĩa xã hội.

**Câu 74: Điều lệ mới của Đảng Lao động đã xác định Đảng đại diện cho quyền lợi của:**

- a. Giai cấp công nhân Việt Nam.
- b. Nhân dân Việt Nam.
- c. Dân tộc Việt Nam.
- d. Giai cấp công nhân và nhân dân lao động Việt Nam

**Câu 75: Nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam được Đảng ta xác định tại Đại hội II:**

- a. Chủ nghĩa Mác - Lênin
- b. Tư tưởng Hồ Chí Minh



c. Truyền thống dân tộc

d. Cả ba phương án trên

**Câu 76: Trong cương lĩnh thứ ba (2-1951), Đảng ta đã khẳng định nhận thức của mình về con đường cách mạng Việt Nam. Đó là:**

a. Con đường cách mạng vô sản

b. Con đường cách mạng tư sản dân quyền và thổ địa cách mạng

c. Con đường cách mạng tư sản dân quyền

**d. Con đường cách mạng dân tộc, dân chủ, nhân dân**

**Câu 77: Nhằm đẩy mạnh thực hiện khẩu hiệu “người cày có ruộng”, tháng 11-1953, Hội Nghị BCH TW lần thứ V đã thông qua:**

**a. Cương lĩnh ruộng đất**

b. Chỉ thị giảm tô, giảm tức

c. Chính sách cải cách ruộng đất

d. Cương lĩnh ruộng đất, Chỉ thị giảm tô, giảm tức, Chính sách cải cách ruộng đất

**Câu 78: Với thế chủ động trên chiến trường, từ cuối 1950 đến đầu 1953 quân ta đã tổ chức nhiều chiến dịch tiêu diệt, tiêu hao sinh lực địch. Đó là:**

a. Chiến dịch Trung Du, chiến dịch Đường 18, chiến dịch Hà Nam Ninh

b. Chiến dịch Hoà Bình, chiến dịch Tây Bắc, chiến dịch Thượng Lào

c. Chiến dịch Trung Lào, chiến dịch Tây Nguyên, chiến dịch Điện Biên Phủ

**d. Chiến dịch Trung Du, chiến dịch Đường 18, chiến dịch Hà Nam Ninh, Chiến dịch Hoà Bình, chiến dịch Tây Bắc, chiến dịch Thượng Lào**

**Câu 79: Trên cơ sở theo dõi tình hình địch ở Điện Biên Phủ, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã quyết định thay đổi để thực hiện phương châm:**

a. Đánh nhanh, thắng nhanh

b. Chắc thắng mới đánh, không chắc thắng không đánh

**c. Đánh chắc, tiến chắc**

d. Cơ động, chủ động, linh hoạt

**Câu 80: Đường lối kháng chiến chống Mỹ cứu nước được thông qua tại Đại hội nào của Đảng?**

a. Đại hội lần thứ II (1951)

**b. Đại hội lần thứ III (1960)**

c. Đại hội lần thứ IV (1976)

d. Đại hội lần thứ V (1982)

**Câu 81: Đường lối chung xây dựng XHCN ở miền Bắc (1954-1975) được đề cập ở Đại hội lần thứ mấy của Đảng?**

a. Đại hội II

**b. Đại hội III**

c. Đại hội IV;

d. Đại hội V.

**Câu 82: Hội nghị nào của Đảng quyết định mở cuộc Tổng tấn công và nổi dậy giải phóng Sài Gòn trước tháng 5 - 1975?**

a. Hội nghị Trung ương 21 (khoá III - 7/1973)

b. Hội nghị Bộ Chính trị (10-1974)

c. Hội nghị Trung ương 23 (khoá III - 12/1974)

**d. Hội nghị Bộ Chính trị (3 - 1975)**